

Market Today: Cung cầu thị trường cân bằng

14/12/2022

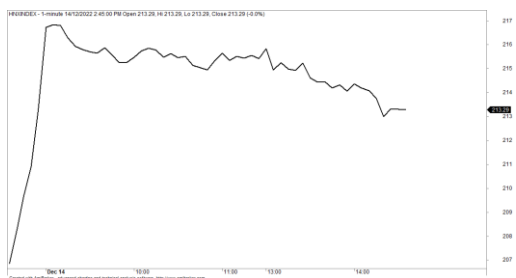
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,050.43	213.21	72.11
% ngày	0.28%	-0.18%	0.38%
% tuần	0.90%	1.56%	2.36%
% tháng	11.62%	16.22%	7.93%
% năm	-28.83%	-53.11%	-35.67%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	14,348	1,548	540
TB 1 tháng	14,436	1,294	540
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,574.33	18.36	13.46
Bán	1,545.88	23.10	12.53
Giá trị ròng	28.45	-4.73	0.93
Độ rộng TT			
Mã Tăng	101	44	99
Mã Giảm	360	154	182
Không Đổi	46	44	44
Chỉ số chính			
P/E	10.91	12.48	10.75
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,209	257	986
LS Cổ tức	2.57%	6.20%	3.97%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường sau nhịp tăng hưng phấn đầu phiên đã suy yếu trở lại khi nhóm vốn hóa lớn bị chốt lời trở lại. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.28% dừng tại 1050.43 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index giảm 0.18%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.38%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 12,814 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Thị trường phân hóa mạnh trong phiên hôm nay với GVR (+3.3%), STB (+3.1%), NVL (+1.6%), GAS (+1.8%), HPG (+1.1%) ghi nhận mức tăng tích cực trong khi một số bị bán mạnh như PDR (-3.2%), VIC (-1.3%), FPT (-1.2%), MSN (-1%). Tuy vậy, áp lực chốt lời mạnh chỉ tập trung ở 1 số mã trong khi thị trường chung vẫn tích cực.

Dòng tiền tập trung chủ yếu tại nhóm vốn hóa vừa và nhỏ với chỉ số đại diện là VNMID Index và VNSML Index tăng lần lượt 0.54% và 0.74% với các đại diện như VPG (+7%), EIB (+6.7%), LDG *+6.3%), SCR (+6.9%), HAC (+6.8%), SZC (+6.9%)...

Khối ngoại tiếp tục mua ròng nhưng giảm cường độ còn 24 tỷ đồng toàn thị trường. VHM (78 tỷ), NVL (51 tỷ), HCM (50 tỷ) là các mã mua ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, VNM (124 tỷ), HPG (46 tỷ), SSI (30 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ biến động mạnh trong phiên kế tiếp do ảnh hưởng từ cuộc họp của Fed. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục biến động trong vùng 1,035 – 1,065 điểm. Chỉ số VNMidcaps vượt trội hơn so với các chỉ số khác trong các phiên giao dịch gần đây, nhưng dòng tiền và lực cầu có dấu hiệu suy yếu cho nên đồ thị giá có thể sẽ khó tiếp tục tăng trong những phiên giao dịch tới và có thể tiếp tục đi ngang quanh vùng giá hiện tại. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục đi ngang cho thấy các nhà đầu tư vẫn đang phòng thủ và quan sát thị trường.

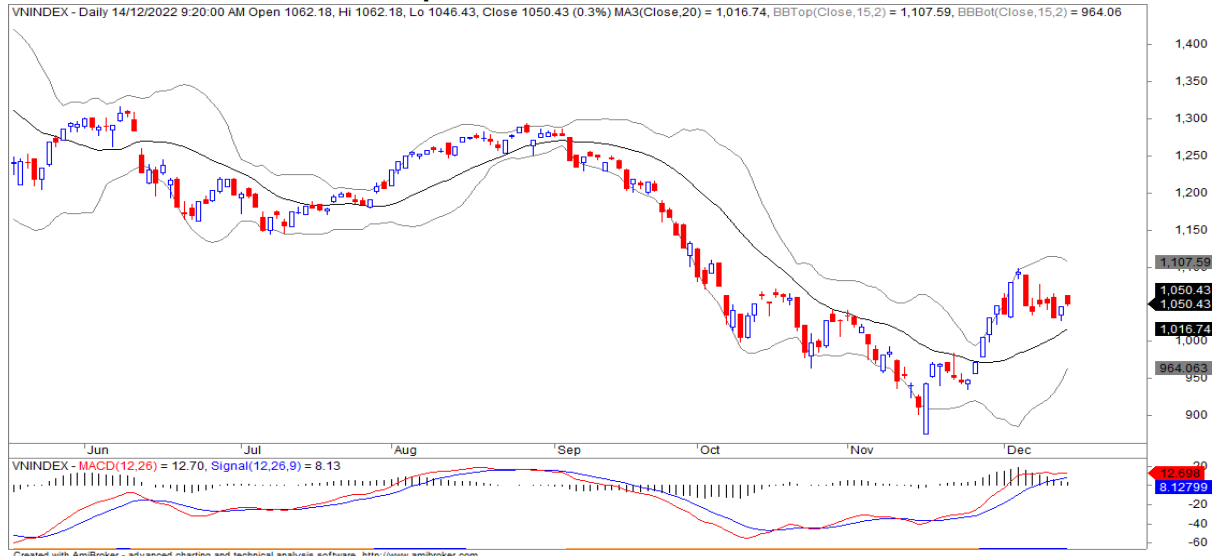
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và hạn chế mua mới trong giai đoạn này.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

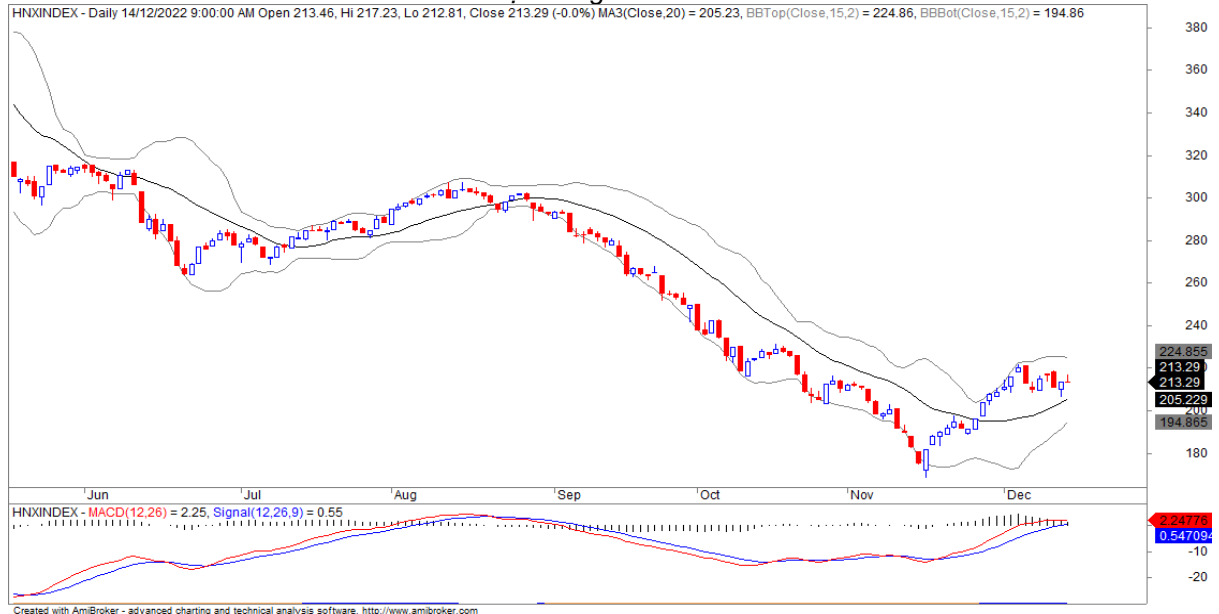


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1050.43	0.28%
VN30	1056.17	-0.02%
VN Mid	1352.46	0.54%
VN Small	1113.49	0.74%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	213.21	-0.18%
HN30	362.45	-0.92%
VNX AllSh	1014.73	0.19%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	72.11	0.38%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1574.33	
Bán	1545.88	
GT ròng	28.45	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	18.36	
Bán	23.10	
GT ròng	-4.73	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.46	
Bán	12.53	
GT ròng	0.93	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VPG	1050	7.00%
TCH	510	7.00%
SZC	2050	6.93%
HHS	270	6.92%
SCR	410	6.91%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTI	2400	9.13%
L18	1900	9.05%
TVC	300	6.25%
CSC	1700	4.15%
PVC	400	3.13%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VOC	2243	11.74%
TIS	414	9.00%
BVB	402	4.52%
BSR	594	4.21%
PAT	4045	4.04%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HBC	-450	-3.91%
DIG	-650	-3.52%
PDR	-500	-3.23%
DRH	-160	-3.11%
BWE	-1250	-2.63%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HTP	-2900	-7.86%
TIG	-400	-4.30%
THD	-1500	-3.80%
VC3	-1100	-3.43%
CEO	-700	-3.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VLB	-767	-2.63%
VFS	-169	-0.94%
QNS	-122	-0.34%
SSH	-133	-0.19%
QTP	-15	-0.11%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	372,922	
VIC	231,887	
VHM	230,781	
GAS	205,750	
BID	196,271	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	21,300	
THD	13,300	
IDC	12,144	
PVS	11,184	
BAB	11,143	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,971	
VGI	66,282	
MCH	54,415	
VEA	52,287	
BSR	45,559	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VND	40,964,504	34,181,218
HPG	34,462,808	43,439,126
GEX	30,246,803	16,557,519
NVL	29,313,597	35,625,760
SHB	26,108,441	22,411,411

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	22,787,168	23,680,537
PVS	7,208,593	8,044,501
CEO	7,144,262	11,608,708
TVC	5,650,920	1,003,219
HUT	4,195,278	2,749,033

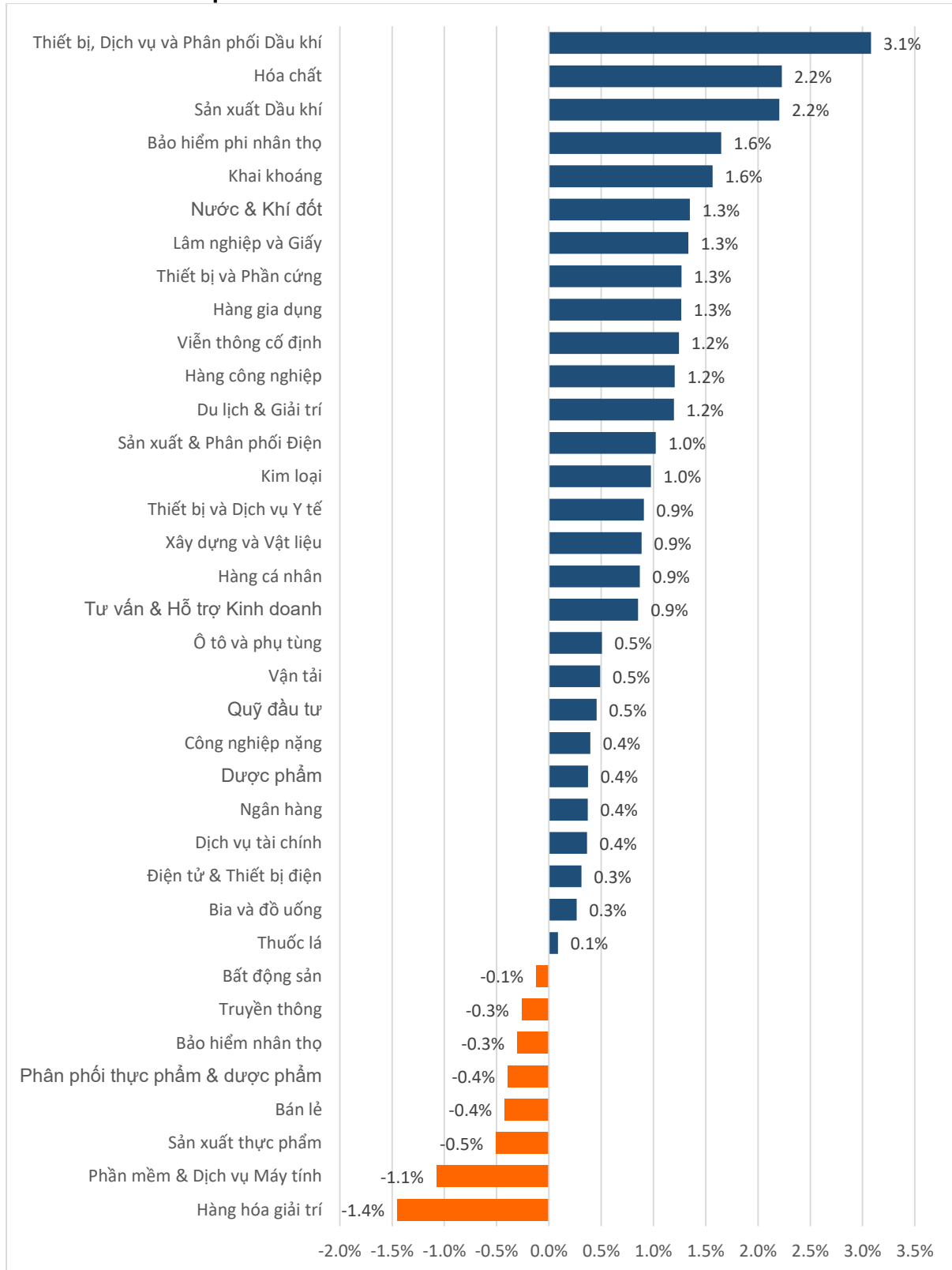
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	11,035,536	10,092,836
SBS	2,190,334	3,504,691
VGI	2,172,851	781,054
TIS	2,114,112	52,498
KLB	1,756,500	6,216

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



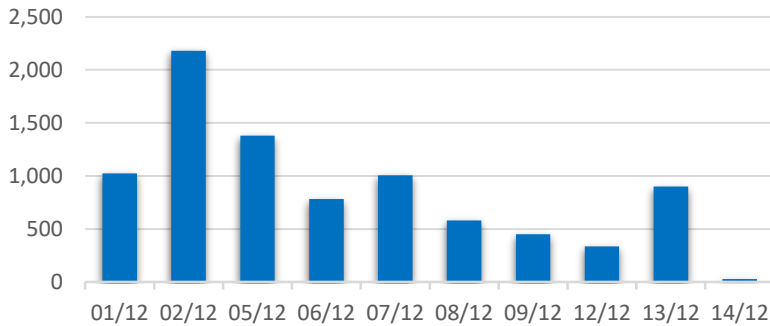
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

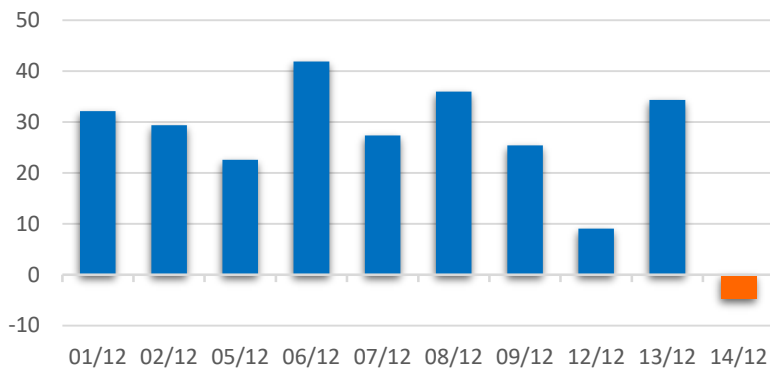
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	78,231	VNM	124,497
NVL	50,796	HPG	45,717
HCM	50,108	SSI	30,272
STB	48,382	VIC	28,369
VCI	18,992	SHB	28,340

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

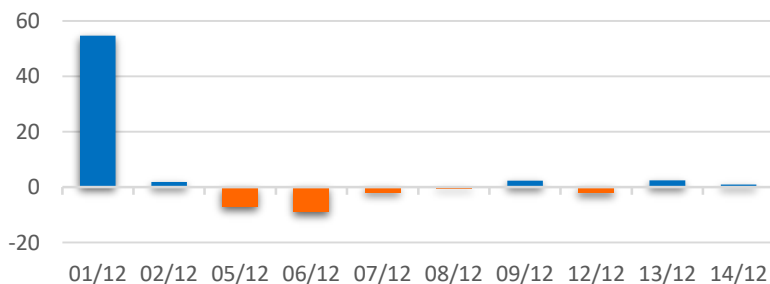
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	4,829	IDC	14,912
CEO	3,955	THD	1,547
PVI	3,272	PGT	1,274
PVS	1,209	HUT	350
NVB	200	MBG	193

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	3,189	QNS	2,673
ACV	1,011	VTP	527
HPP	611	VOC	521
MCH	433	CLX	328
MCM	373	CSI	309

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVL	214,496	VNM	50,703
HPG	47,394	VIC	43,186
VND	40,257	MSN	36,893
VPB	18,335	E1VFN30	25,043
ACB	13,634	SAB	21,558

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

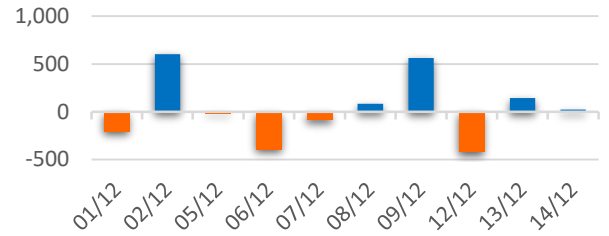
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TIG	10,150.62	GKM	141
		THD	30.4
		IDC	14.7
		PVS	9.4
		SHS	1.9

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

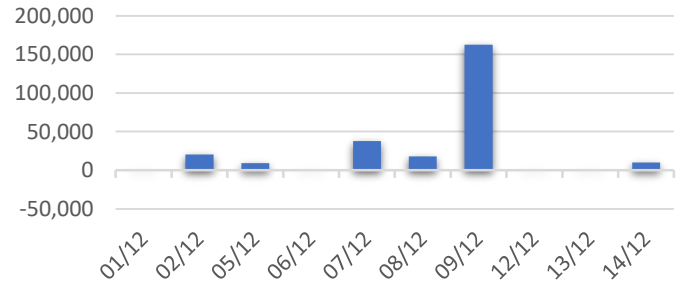
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	1,306	VTP	2,322
KHA	0	SAP	1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

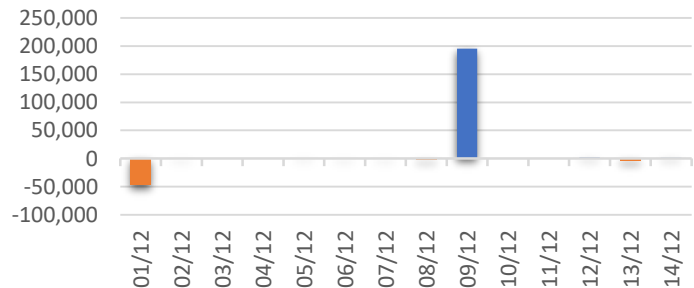
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



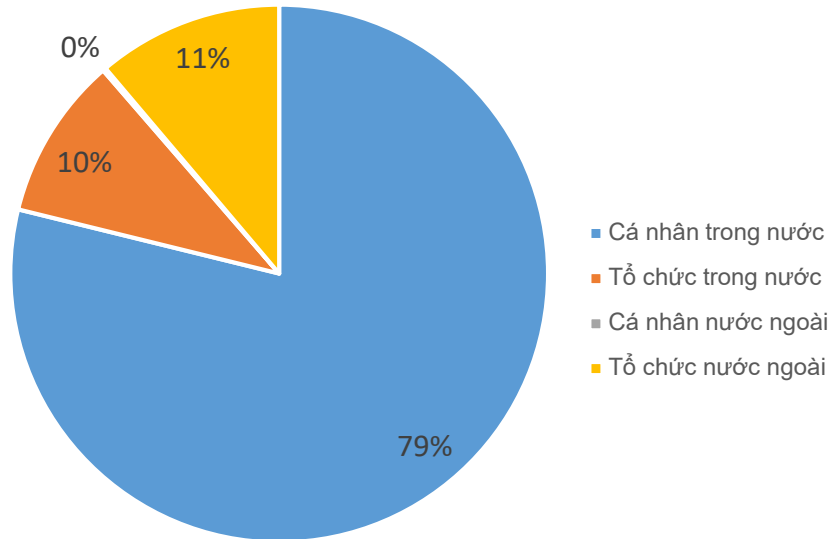
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

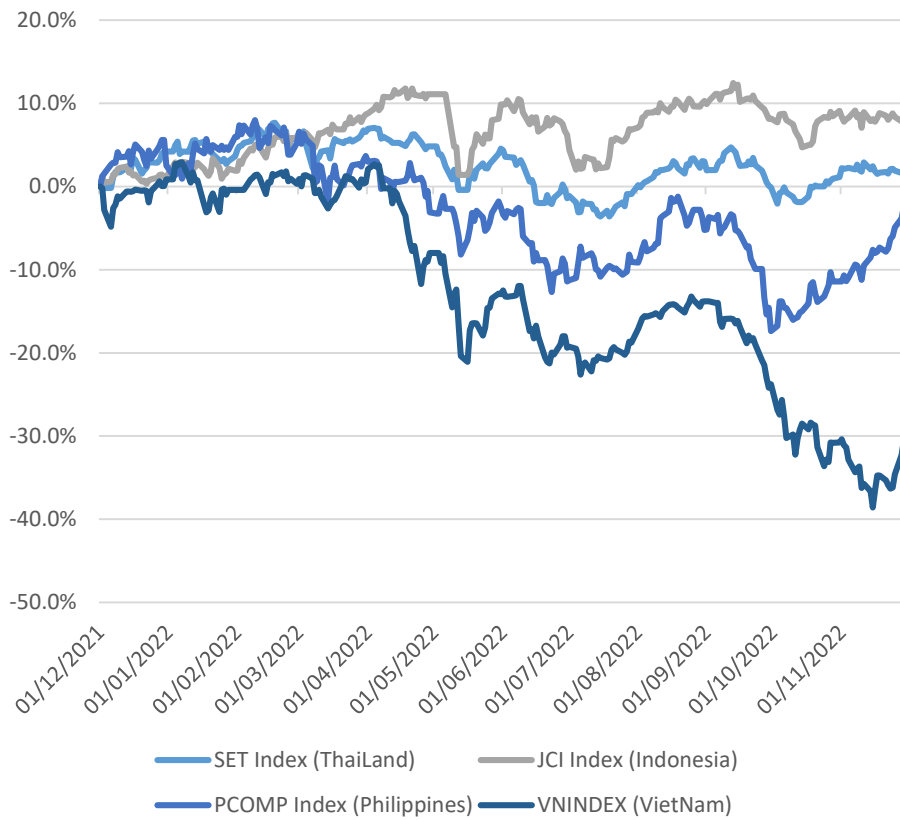


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

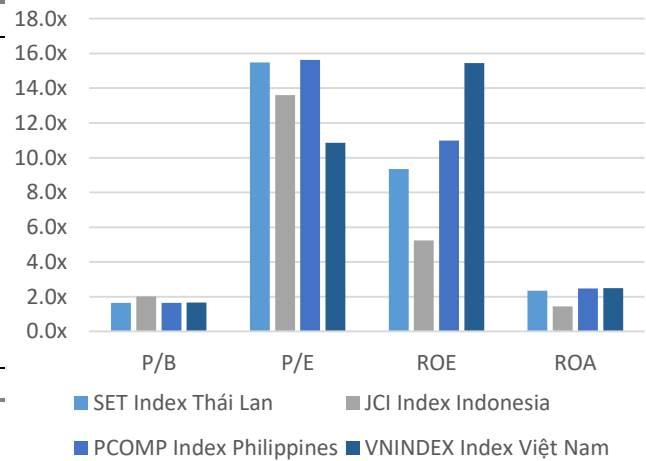
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.2x	1.6x	1.6x
P/E		15.1x	14.7x	15.2x	11.0x
ROE	%	9.35	5.24	10.98	15.44
ROA	%	2.35	1.44	2.47	2.50
Vốn hóa	Tỷ USD	566.50	615.77	168.22	169.85
GTGD	Tỷ USD	2.10	1.57	0.38	0.57
LS cổ tức	%	2.83	2.72	2.10	1.85

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written